



Shinhan
Securities

MORNING CALL

09/02/2026

“Sắc đỏ bao trùm”

Giảm điểm ở nhiều thị trường. Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ giảm vào thứ Sáu, dẫn đầu bởi đà lao dốc mạnh của cổ phiếu Amazon sau báo cáo lợi nhuận, trong bối cảnh làn sóng bán tháo trên diện rộng của nhóm công nghệ ngày càng sâu rộng. Hợp đồng tương lai Nasdaq 100 giảm hơn 1%, trong khi hợp đồng tương lai S&P 500 và Dow lần lượt giảm 0.7% và 0.4%. Trong phiên giao dịch ngoài giờ, cổ phiếu Amazon lao dốc hơn 10% sau khi công ty cho biết họ dự kiến sẽ đẩy mạnh chi tiêu vốn lên khoảng \$200 billion trong năm nay, với phần lớn khoản chi được dành cho các dự án và hạ tầng AI. Triển vọng này đã khiến các nhà đầu tư thất vọng, vốn đã lo ngại về quy mô và tính bền vững của các khoản đầu tư AI khổng lồ. Vào thứ Năm, chỉ số S&P 500 và Nasdaq Composite lần lượt giảm 1.23% và 1.59%, cả hai đều ghi nhận phiên giảm điểm thứ ba liên tiếp. Chỉ số Dow cũng giảm 1.2%. Nhóm cổ phiếu sản xuất chip chịu áp lực sau khi Qualcomm lao dốc 8.5% do triển vọng thận trọng liên quan đến nhu cầu bộ nhớ suy yếu và những trở ngại về tồn kho. Cổ phiếu phần mềm cũng nổi dài đà giảm trong bối cảnh gia tăng lo ngại rằng AI có thể gây xáo trộn lĩnh vực này.

Điều chỉnh trong xu hướng tăng. VNINDEX đóng cửa ở mức 1,755.49 (-27.07 điểm, -1.52%) với thanh khoản quanh mức trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 55 mã tăng và 292 mã giảm. Nhóm cổ phiếu tác động lớn vào sự điều chỉnh của chỉ số là VCB, BID và GAS; nhóm cổ phiếu giúp chỉ số tăng điểm là GAS, VIC và GEL. Khối ngoại bán ròng 920 tỷ đồng, tập trung vào VCB, VIC, HDB.

Chiến lược giao dịch: Những phiên điều chỉnh mở ra cơ hội để nhà đầu tư gia tăng vị thế, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tập trung vào các cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và triển vọng tăng trưởng khả quan trong năm 2026 nhưng chưa tăng trưởng tương ứng như nhóm ngân hàng tư nhân, bán lẻ, chứng khoán, thép. Các cổ phiếu cho mức tăng tích cực như nhóm ngân hàng quốc doanh, nhóm cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp cần có đánh giá chọn lọc và tránh mua đuổi ở vùng giá này.

Nguyễn Phương ☎ (84-28) 6299 8004
✉ Phuong.nd@shinhan.com

Hoàng Nam ☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Giảm điểm ở nhiều thị trường

- Hợp đồng tương lai chứng khoán Mỹ giảm vào thứ Sáu, dẫn đầu bởi đà lao dốc mạnh của cổ phiếu Amazon sau báo cáo lợi nhuận, trong bối cảnh làn sóng bán tháo trên diện rộng của nhóm công nghệ ngày càng sâu rộng. Hợp đồng tương lai Nasdaq 100 giảm hơn 1%, trong khi hợp đồng tương lai S&P 500 và Dow lần lượt giảm 0.7% và 0.4%. Trong phiên giao dịch ngoài giờ, cổ phiếu Amazon lao dốc hơn 10% sau khi công ty cho biết họ dự kiến sẽ đẩy mạnh chi tiêu vốn lên khoảng \$200 billion trong năm nay, với phần lớn khoản chi được dành cho các dự án và hạ tầng AI. Triển vọng này đã khiến các nhà đầu tư thất vọng, vốn đã lo ngại về quy mô và tính bền vững của các khoản đầu tư AI khổng lồ. Vào thứ Năm, chỉ số S&P 500 và Nasdaq Composite lần lượt giảm 1.23% và 1.59%, cả hai đều ghi nhận phiên giảm điểm thứ ba liên tiếp. Chỉ số Dow cũng giảm 1.2%. Nhóm cổ phiếu sản xuất chip chịu áp lực sau khi Qualcomm lao dốc 8.5% do triển vọng thận trọng liên quan đến nhu cầu bộ nhớ suy yếu và những trở ngại về tồn kho. Cổ phiếu phần mềm cũng nổi dài đà giảm trong bối cảnh gia tăng lo ngại rằng AI có thể gây xáo trộn lĩnh vực này.
- Chứng khoán châu Âu đóng cửa giảm mạnh vào thứ Năm trong bối cảnh hàng loạt báo cáo lợi nhuận tiêu cực, những tín hiệu cứng rắn từ ECB, và tác động từ thị trường lao động Mỹ đang hạ nhiệt.
- Chỉ số Nikkei 225 giảm 0.7% xuống dưới 53,500, trong khi chỉ số Topix rộng hơn cũng giảm 0.7% xuống 3,626 vào thứ Sáu, kéo dài đà giảm từ phiên trước đó trong bối cảnh bán tháo cổ phiếu công nghệ trên Phố Wall. Những lo ngại về chi tiêu khổng lồ cho trí tuệ nhân tạo và khả năng gây gián đoạn đối với các công ty phần mềm đã thúc đẩy đà giảm này.
- Hợp đồng tương lai dầu thô WTI giảm hơn 1% xuống quanh mức \$62.5 mỗi thùng vào thứ Sáu, nổi dài đà giảm từ phiên trước và hướng tới tuần giảm đầu tiên trong sáu tuần, khi sự chú ý vẫn tập trung vào các cuộc đàm phán Iran-US dự kiến diễn ra vào cuối ngày. Vàng giảm xuống quanh mức \$4,750 mỗi ounce vào thứ Sáu, nổi dài mức giảm 3.8% từ phiên trước và đang trên đà ghi nhận tuần giảm thứ hai liên tiếp khi áp lực bán vẫn tiếp diễn.

Chỉ số chứng khoán				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,755	-1.52%	-6.02%	37.66%
S&P 500 Index	6,932	1.97%	-0.49%	15.04%
Dow Jones Index	50,116	2.47%	1.24%	13.12%
GP 100	10,370	0.59%	2.42%	19.19%
Nikkei 225	57,021	5.10%	9.78%	47.01%
SHCOMP Index	4,066	-0.25%	-1.33%	23.06%
STOXX 600	617	0.89%	1.22%	13.70%
KOSPI Index	5,291	3.96%	15.36%	109.80%
Hang Seng	26,982	1.59%	2.86%	27.68%

Hàng hóa				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	68	-0.66%	6.73%	-9.46%
WTI	63	-0.60%	6.85%	-11.03%
Gasoline	195	-0.35%	9.31%	-7.54%
Natural gas	3	-5.90%	1.61%	-2.69%
Coal	116	-0.34%	7.79%	6.10%
Gold	4,991	0.54%	10.68%	71.62%
China HRC	3,264	-0.12%	0.31%	-5.47%
Steel rebar	2,907	-3.33%	-6.41%	-9.86%
BDI index	1,923	-0.67%	13.92%	135.95%

Tiền tệ				
	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	97.6	-0.06%	-1.58%	-9.69%
USD/VND	25,955.0	0.04%	1.20%	-2.19%
EUR/USD	1.2	0.14%	1.67%	14.79%
USD/JPY	156.3	0.59%	1.02%	-2.75%
USD/CNY	6.9	0.02%	0.63%	5.34%
USD/GBP	0.7	0.01%	-1.50%	-9.13%
USD/KRW	1,463.0	0.04%	-0.25%	-0.77%
USD/AUD	1.4	-0.12%	-4.77%	-10.60%
USD/CAD	1.4	0.16%	1.90%	4.86%

Áp lực bán lan tỏa

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	CTGD (tỷ VND)
VNI INDEX	1,755.49	15.80	-27.07	-1.52	996	31,813
HNX INDEX	256.28	15.69	-6.76	-2.57	103	2,445

Biến động các nhóm ngành

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)		Ngành	%1D	2/6/2026	2/5/2026	TB 20 phiên	
Bán lẻ	-2.5	3.8	-2.5	1.4	24.8	4.1	178,197.7		Tài nguyên Cơ bản		96.68	2,121	1,078	1,503
Bảo hiểm	-2.5	12.3	-2.5	36.9	17.2	2.0	71,893.7		Dịch vụ tài chính		89.35	3,364	1,777	3,786
Bất động sản	-0.4	-20.2	-0.4	168.1	35.8	2.7	1,850,972.0		Bán lẻ		70.65	1,793	1,051	1,118
Công nghệ Thông tin	-1.5	-1.1	-1.5	-19.5	18.1	3.8	182,955.9		Ngân hàng		53.87	9,110	5,921	7,993
Dầu khí	-0.1	19.1	-0.1	67.4	45.2	2.6	213,613.6		Hàng & Dịch vụ Công nghiệp		45.56	1,419	975	1,392
Dịch vụ tài chính	-3.5	-9.4	-3.5	27.2	15.1	1.6	247,217.1		Điện, nước & xăng dầu khí đốt		44.59	871	603	850
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	1.1	6.5	1.1	46.5	19.6	2.6	426,364.7		Y tế		42.98	35	24	42
Du lịch và Giải trí	-0.9	-10.5	-0.9	46.5	16.3	4.9	179,096.2		Ô tô và phụ tùng		33.72	54	41	51
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-2.5	-9.0	-2.5	37.9	15.1	2.2	245,494.7		Dầu khí		29.67	1,815	1,399	1,534
Hàng cá nhân & Gia dụng	-4.8	4.0	-4.8	4.4	13.0	1.8	63,794.3		Xây dựng và Vật liệu		27.77	1,234	966	1,207
Hóa chất	-2.4	9.6	-2.4	13.7	16.2	2.0	249,738.6		Hàng cá nhân & Gia dụng		27.38	675	530	415
Ngân hàng	-1.9	-6.4	-1.9	25.6	10.2	1.7	2,726,511.2		Bảo hiểm		22.90	174	141	142
Ô tô và phụ tùng	-2.5	-6.6	-2.5	6.5	3.5	0.9	15,243.3		Bất động sản		9.76	4,200	3,827	4,289
Tài nguyên Cơ bản	-2.7	-1.6	-2.7	21.4	15.0	1.5	248,986.2		Hóa chất		0.06	1,143	1,142	1,168
Thực phẩm và đồ uống	-1.0	2.0	-1.0	12.6	17.3	2.5	460,793.8		Thực phẩm và đồ uống	-4.6		2,293	2,403	2,405
Truyền thông	-1.2	1.0	-1.2	-8.2	18.0	1.1	2,835.3		Truyền thông	-11.5		15	17	20
Xây dựng và Vật liệu	-2.6	-2.9	-2.6	12.9	12.2	1.4	144,243.7		Du lịch và Giải trí	-15.6		316	375	407
Y tế	-0.3	2.8	-0.3	4.5	18.5	2.3	41,739.2		Công nghệ Thông tin	-45.4		1,022	1,871	1,231

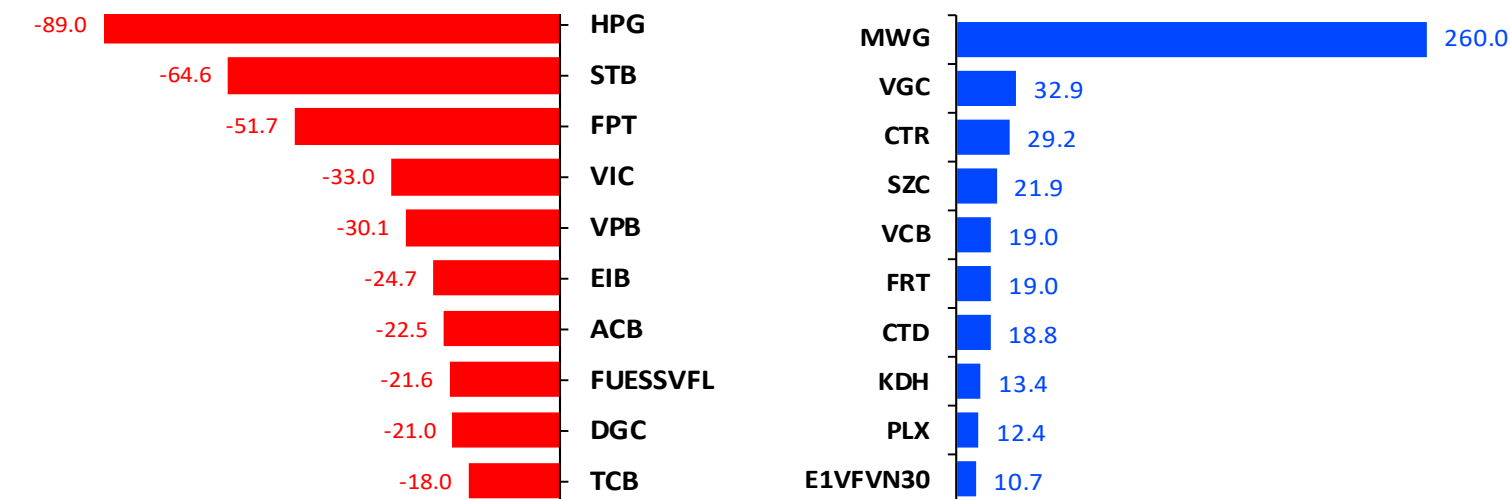
Khối ngoại tiếp tục bán ròng

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

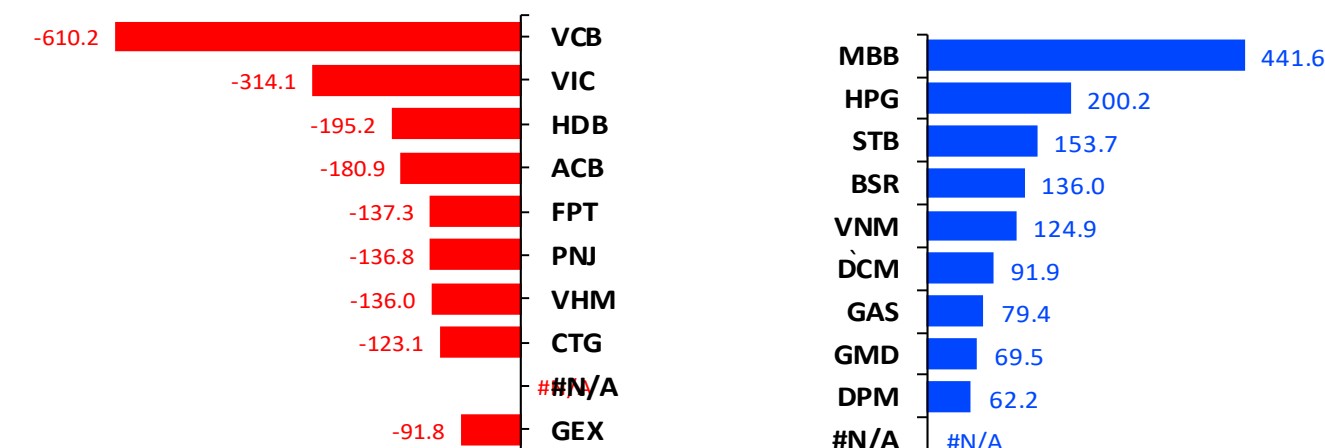
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	(13)	(760)	292	468
Tài nguyên Cơ bản	(89)	195	(117)	(78)
Truyền thông	-	0	4	(4)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	11	58	(43)	(15)
Y tế	-	1	(4)	3
Hóa chất	(18)	134	(170)	35
Dịch vụ tài chính	(22)	(135)	(288)	422
Du lịch và Giải trí	(10)	(11)	14	(3)
Ngân hàng	(171)	(592)	213	379
Xây dựng và Vật liệu	92	7	(53)	46
Thực phẩm và đồ uống	(6)	149	(164)	15
Bán lẻ	281	(43)	(364)	407
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	6	63	(31)	(32)
Hàng cá nhân & Gia dụng	2	(144)	(38)	182
Công nghệ Thông tin	(50)	(136)	(80)	216
Ô tô và phụ tùng	-	(4)	4	1
Bảo hiểm	(0)	56	(9)	(48)
Dầu khí	5	242	(108)	(134)
Tổng cộng	17	(920)	(940)	1,861

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam, Dữ liệu được lấy trong phiên T-1

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Tài sản mã hóa sẽ chịu thuế ra sao trong giai đoạn thí điểm 5 năm?

Theo dự thảo của Bộ Tài chính, cá nhân giao dịch tài sản mã hóa có thể chịu thuế 0.1% trên doanh thu và tổ chức nộp 20% thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận thuần. **Bộ Tài chính đang tiến hành lấy ý kiến cho dự thảo Thông tư quy định về chính sách thuế đối với các hoạt động giao dịch và kinh doanh tài sản mã hóa. Điểm nổi bật của dự thảo là việc áp dụng chính sách thuế tương tự như chứng khoán hiện hành trong suốt thời gian thí điểm.** Theo đó, về chi tiết nghĩa vụ thuế, hoạt động chuyển nhượng và kinh doanh loại tài sản này được xếp vào nhóm không chịu thuế giá trị gia tăng nhưng được quy định cụ thể về thuế thu nhập. Các quy định trên được xây dựng nhằm thực hiện Nghị quyết số 05/2025/NQ-CP của Chính phủ với lộ trình thí điểm thị trường tài sản mã hóa trong 5 năm tính từ tháng 9/2025. Cơ quan quản lý nhấn mạnh nguyên tắc vận hành thị trường phải thận trọng, có kiểm soát và minh bạch.

FRT: Chủ chuỗi Long Châu đặt mục tiêu lợi nhuận kỷ lục 1,550 tỷ đồng năm 2026

Công ty CP Bán lẻ Kỹ thuật số FPT (FPT Retail, mã FRT) – đơn vị sở hữu chuỗi nhà thuốc Long Châu vừa công bố kế hoạch kinh doanh năm 2026 với mục tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 1,550 tỷ đồng, tăng 27% so với kết quả thực hiện năm 2025. Nếu hoàn thành, đây sẽ là mức lợi nhuận cao nhất trong lịch sử hoạt động của doanh nghiệp. **Chuỗi Long Châu tiếp tục là động lực tăng trưởng chủ lực**, đóng góp khoảng 68% doanh thu hợp nhất. Trong năm 2025, doanh thu của Long Châu đạt 34,501 tỷ đồng, tăng 36% so với cùng kỳ. Doanh thu bình quân mỗi nhà thuốc duy trì quanh mức 1.2 tỷ đồng mỗi tháng. Tính đến cuối năm, hệ thống Long Châu có 2,417 nhà thuốc và 223 trung tâm tiêm chủng, phục vụ khoảng 33 triệu lượt khách hàng trên toàn quốc.

Xuất khẩu cá tra tăng mạnh

Theo Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP), tháng 1 năm nay, xuất khẩu thủy sản đạt khoảng 874 triệu USD, tăng 13% so với cùng kỳ năm 2025. Mức tăng này cho thấy đơn hàng đầu năm được các doanh nghiệp nỗ lực duy trì, dù thương mại thủy sản toàn cầu tiếp tục chịu sức ép từ các rào cản kỹ thuật và yếu tố thuế quan tại một số thị trường lớn. Về thị trường, tăng trưởng tháng đầu năm chủ yếu đến từ Trung Quốc, Nhật Bản, và các nước ASEAN. Trung Quốc tiếp tục là thị trường lớn nhất của thủy sản Việt Nam trong tháng 1 với kim ngạch gần 250 triệu USD, tăng gần 29% so cùng kỳ. Động lực chính đến từ nhu cầu nhập khẩu tôm phục vụ Tết Nguyên đán.

Xu hướng: Điều chỉnh trong xu hướng tăng

VNINDEX đóng cửa ở mức 1,755.49 (-27.07 điểm, -1.52%) với thanh khoản quanh mức trung bình 20 phiên gần nhất. Thị trường có 55 mã tăng và 292 mã giảm. Nhóm cổ phiếu tác động lớn vào sự điều chỉnh của chỉ số là VCB, BID và GAS; nhóm cổ phiếu giúp chỉ số tăng điểm là GAS, VIC và GEL. Khối ngoại bán ròng 920 tỷ đồng, tập trung vào VCB, VIC, HDB.

Kỹ thuật:

Áp lực chốt lời trong bối cảnh thanh khoản duy trì ở mức thấp khiến VN-Index chưa thể thoát khỏi xu hướng điều chỉnh trong ngắn hạn. Khối ngoại tiếp tục kéo dài chuỗi bán ròng, góp phần gia tăng áp lực lên chỉ số. Việc VN-Index đánh mất đường MA50 cho thấy lực bán hiện đang chiếm ưu thế. Tuy nhiên, xét về mặt cấu trúc, chỉ số vẫn đang giao dịch quanh cận trên của kênh giá tích lũy gần nhất – kịch bản này hiện vẫn phù hợp với trường hợp cơ sở của chúng tôi rằng xu hướng tăng giá được duy trì.

Đáng chú ý, VN-Index đang tiến dần vào vùng quá bán, với RSI kết phiên ở mức 37, hàm ý khả năng xuất hiện các nhịp hồi kỹ thuật trong những phiên giao dịch sắp tới. Bên cạnh đó, dữ liệu thống kê cho thấy các phiên giao dịch trước và sau kỳ nghỉ Tết thường ghi nhận diễn biến tăng điểm tích cực, qua đó có thể đóng vai trò hỗ trợ cho tâm lý thị trường trong ngắn hạn.

Dưới góc nhìn thống kê, chúng tôi theo dõi tỷ lệ phần trăm các mã cổ phiếu giao dịch trên đường trung bình động 50 ngày (EMA50) như một chỉ báo để xác định đáy thị trường. Trong lịch sử, VN-Index thường xác nhận đáy khi tỷ lệ này dao động trong khoảng từ 30% đến 40% và tạo đỉnh quanh vùng 60-70%. Với con số hiện tại đang ở mức trên 44%, dữ liệu cho thấy dư địa tăng trưởng vẫn còn cho phần lớn các cổ phiếu.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường sau khi vượt ngưỡng 1,800 sẽ tiếp tục đi lên về vùng định giá phù hợp khoảng 2,000. Hiện không có kháng cự kỹ thuật nào ở phía trước. Điều kiện cần để thị trường duy trì xu hướng tăng là thanh khoản tiếp tục cải thiện (với sự góp mặt của nhà đầu tư tổ chức) và dòng tiền lan tỏa dần sang các nhóm ngành khác.

Ở trường hợp tiêu cực Đà tăng mạnh với thanh khoản cải thiện cùng độ rộng thị trường cho thấy sự lan tỏa tích cực đã tạo ra cho nhà đầu tư một điểm cắt lỗ phù hợp trong trường hợp thị trường đón nhận thông tin tiêu cực ngoài dự báo. Theo đó, trong trường hợp tiêu cực, VN-Index giảm mạnh và đánh mất kênh giá sideways đã tích lũy trước đó quanh 1,600-1,700, nhà đầu tư có thể cân nhắc giảm tỷ trọng để quản trị rủi ro danh mục.

Chiến lược: Những phiên điều chỉnh mở ra cơ hội để nhà đầu tư gia tăng vị thế, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tập trung vào các cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và triển vọng tăng trưởng khả quan trong năm 2026 nhưng chưa tăng trưởng tương ứng như nhóm ngân hàng tư nhân, bán lẻ, chứng khoán, thép. Các cổ phiếu cho mức tăng tích cực như nhóm ngân hàng quốc doanh, nhóm cổ phiếu bất động sản khu công nghiệp cần có đánh giá chọn lọc và tránh mua đuổi ở vùng giá này.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường tiếp tục đà tăng hướng đến vùng điểm 2,000 – 2,200
- Cơ sở: Thị trường điều chỉnh kỹ thuật về vùng 1,800
- Kém tích cực: Thị trường điều chỉnh sâu về vùng 1,720

Danh mục cổ phiếu trading

06/02/2026 3:00 PM

Khuyến nghị mua/bán mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
HPG	Giữ	27.1	29.49	26	9%	-4%	26.8	5	-1.1%	1/30/2026	
VNM	Giữ	70.6	80.5	65.7	14%	-7%	69.1	4	-2.1%	2/2/2026	
POW	Bán	14.3	16.3	13.6	14%	-5%	13.6	3	-4.9%	2/3/2026	Chạm cutloss
MBB	Mua	27	30.5	25.9	13%	-4%	27.4	0	1.3%	2/6/2026	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	FPT	97.6	112	96	14.8%	Khối ngoại tham gia mua ròng mạnh, cổ phiếu đã chiết khấu sâu và tích lũy chặt từ đầu năm
2	PHR	58.8	74	NA	25.9%	Kỳ vọng tăng trưởng lợi nhuận được hỗ trợ bởi việc chuyển đổi đất cao su sang khu công nghiệp. Giá và thanh khoản có dấu hiệu cải thiện rõ nét trên MA 50
3	DCM	38.8	NA	36	NA	Kỳ vọng bật tăng tại hỗ trợ mở ra cơ hội mua mới. Nhóm ngành phân bón được hưởng lợi nhờ chính sách thuế VAT đầu ra và giá phân bón kỳ vọng neo cao
4	MBB	27.35	30.5	27.2	11.5%	Chỉ số CASA cao nhất toàn ngành, triển vọng tăng trưởng trong 2026 vẫn tích cực. Dòng tiền có xu hướng quay lại sau khi MBB test hỗ trợ

Danh mục cổ phiếu trading



Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị											
Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
BVH	50.6	54.5	50.6	8%	0%	54.9	23	8.50%	6/3/2025	7/4/2025	3.0%
HPG	21.9	23.9	21	9%	-4%	23.3	18	6.16%	6/10/2025	7/4/2025	5.4%
HDB	21.6	23.3	21.6	8%	0%	23.3	16	7.87%	6/13/2025	7/7/2025	6.6%
MWG	64.5	70.7	64.5	10%	0%	70.7	9	9.61%	7/2/2025	7/15/2025	5.5%
HAH	69.8	77.5	66.4	11%	-5%	67.9	5	-2.72%	7/9/2025	7/16/2025	2.5%
HDG	25.8	28.9	26.4	12%	2%	28.9	2	12.02%	7/16/2025	7/18/2025	1.5%
NLG	38.9	42.9	38.9	10%	0%	42.9	10	10.28%	7/4/2025	7/18/2025	7.9%
BMP	138.1	151.8	137.8	10%	0%	143.3	25	3.77%	6/25/2025	7/30/2025	9.2%
PDR	20.3	23	19.6	13%	-3%	20.7	5	1.72%	7/23/2025	7/30/2025	-1.3%
MSN	77.7	84.1	74.9	8%	-4%	74.9	4	-3.60%	7/23/2025	7/29/2025	-1.2%
NT2	20	21.9	19.5	10%	-3%	22.8	4	14.00%	7/31/2025	8/6/2025	3.0%
HDG	27.5	30	26.3	9%	-4%	30.8	3	12.00%	8/8/2025	8/13/2025	1.7%
PNJ	86.4	95.4	83	10%	-4%	85.6	15	-0.93%	8/8/2025	8/29/2025	6.0%
HPG	26.8	29.9	26.8	12%	0%	29.9	7	11.57%	8/27/2025	9/5/2025	-0.3%
BSI	52.4	58.8	51.3	12%	-2%	51.3	8	-2.10%	8/27/2025	9/8/2025	-2.9%
VCB	65.5	70.4	64	7%	-2%	64.0	3	-2.29%	9/15/2025	9/18/2025	-1.2%
IDC	43	48.5	41.5	13%	-3%	41.5	4	-3.49%	9/15/2025	9/19/2025	-1.6%
HPG	28.8	30.9	27.6	7.3%	-4.2%	27.6	6	-4.17%	9/25/2025	10/5/2025	-1.2%
MWG	76.3	82.8	76.3	8.5%	0.0%	83.9	15	10.0%	9/23/2025	10/14/2025	7.7%
VCB	63.7	69.9	61.1	9.7%	-4.1%	63.1	4	-0.94%	10/8/2025	10/14/2025	3.7%
CTD	87.1	99.9	84.9	15%	-3%	100.0	2	14.81%	10/28/2025	10/30/2025	-0.7%
MWG	81.1	88	78.3	9%	-3%	78.3	2	-3.45%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%
KDH	35.1	37.9	33.65	8%	-4%	33.7	2	-4.13%	11/5/2025	11/7/2025	-3.4%
TV2	35.7	41.2	35.7	15%	0%	35.7	12	0.00%	11/13/2025	12/1/2025	5.2%
PET	35.3	37.85	34.2	7%	-3%	34.2	3	-3.12%	12/8/2025	12/11/2025	-3.1%
GAS	65.2	69	63.3	6%	-3%	63.3	2	-2.91%	12/9/2025	12/11/2025	-2.8%
NT2	23.4	25.8	22.9	10%	-2%	22.9	21	-2.14%	11/13/2025	12/12/2025	0.9%
MBB	24.35	26.1	23.45	7%	-4%	26.9	14	10.27%	12/17/2025	1/6/2026	7.8%
CTG	34.7	38.9	34.7	12%	0%	38.9	16	12.1%	12/18/2025	1/9/2026	10.6%
DBC	27.5	29.69	26.4	8%	-4%	27.0	27	-1.8%	12/2/2025	1/8/2026	8.1%
PC1	24.6	27.9	23.1	13%	-6%	24.1	14	-2.0%	1/19/2026	1/22/2026	-0.7%
HPG	27.6	29.5	26.6	7%	-4%	26.6	13	-3.6%	1/20/2026	1/26/2025	-2.6%
SSI	30.5	36.2	30.5	19%	0%	31.2	20	2.1%	1/9/2026	1/30/2026	-2.8%
TV2	34.25	37.2	33	9%	-4%	38.9	7	13.6%	1/28/2026	2/3/2026	0.6%
CTD	76.9	84.4	73.9	10%	-4%	86.3	8	12.2%	1/27/2026	2/4/2026	-2.1%
MSN	80.3	89	80	11%	0%	80.3	6	0.0%	1/29/2026	2/5/2026	-1.8%
POW	14.3	16.3	13.6	14%	-5%	13.6	3	-4.9%	2/3/2026	2/6/2026	-3.2%
Hiệu quả trung bình							10	3.36%			1.64%

February 2026

MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY	SUNDAY
26	27	28	29	30	31	1
2	3	4	5	6	7	8
PMI sản xuất ISM Mỹ - Tháng 1	Cơ hội việc làm JOLTS Mỹ – Tháng 12	_ Lạm phát sơ bộ Khu vực Euro theo năm _ PMI dịch vụ ISM Mỹ - Tháng 1	_ Lãi suất tiền gửi ECB _ Quyết định lãi suất ECB _ Họp báo ECB	_ Bảng lương phi nông nghiệp Mỹ - Tháng 1 _ Công bố dữ liệu kinh tế Việt Nam		
9	10	11	12	13	14	15
	Doanh số bán lẻ Mỹ theo tháng – Tháng 12	Lạm phát Trung Quốc theo năm - Tháng 1	Doanh số bán nhà hiện hữu Mỹ – Tháng 1			
16	17	18	19	20	21	22
Tăng trưởng GDP Nhật Bản theo quý (sơ bộ) – Q4		Giấy phép xây dựng sơ bộ Mỹ - Tháng 1	_ Biên bản cuộc họp FOMC _ Đạo hàn HDTL VN30F1M	_ Tháng 1 - Chỉ số PCE lõi Mỹ theo tháng _ Tăng trưởng GDP Mỹ theo quý (ước tính nâng cao)		
23	24	25	26	27	28	1
				Chỉ số giá sản xuất PPI Mỹ theo tháng – Tháng 1		

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.